

Số: **93/2021/QĐST- HNGĐ**

H, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 931/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Hồng, sinh năm 1990

ĐKHKT: Tập thể V, phường V, quận H, Thành phố H; hiện trú tại: Số nhà 3 ngõ 30 Ngô Quyền, phường L, quận H, Thành phố H.

- Bị đơn: Anh Đặng Tiến H, sinh năm 1989

ĐKHKT: Tập thể V, phường V, quận H, Thành phố H; hiện trú tại: Số nhà 3 ngõ 30 Ngô Quyền, phường L, quận H, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:** chị Trịnh Thị H và anh Đặng Tiến H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Chị H và anh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Đặng Mai A, sinh ngày 04/6/2014;

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000 đồng, cấp dưỡng theo tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được phép cản trở.

**Về tài sản chung, nợ chung:** Chị H và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Án phí:** Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung (được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 6015 ngày 29/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, H).

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND TP H
- VKSND quận H.
- THADS quận H.
- UBND phường V,
- q.H, TP H
- (GCNKH số 04/20.01.2014)
- Các ĐS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H**

**Thẩm phán**

**Đào Duy Vương**